

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CĐ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24-8-2023
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ- TỈNH LONG AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thám.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Chí Thanh.

2. Ông Nguyễn Đăng Khoa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Trần Tấn Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp 4, xã LC, huyện CĐ, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp 4, xã LC, huyện CĐ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 23 tháng 5 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Ph trình bày: Bà và ông Nguyễn Thanh Tr tổ chức hôn lễ cưới vào năm 2005 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An ngày 18/5/2005, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 60 - Quyền số 01. Vợ chồng có ba con chung là cháu Nguyễn Tấn H1, sinh ngày 28/12/2006, cháu Nguyễn Tấn H2, sinh ngày 13/5/2011 và cháu Nguyễn Thị Phương H3, sinh ngày 04/8/2013, hiện nay đang ở với bà. Cuộc sống vợ chồng bà phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây gổ cãi nhau cuộc sống mất hạnh phúc, ông Tr có quan hệ với người phụ nữ khác. Vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Tr. Về con chưa thành niên thì bà Ph yêu cầu được nuôi con chung, yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung bà xác định không có.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh Tr vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph và ông Nguyễn Thanh Tr có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 60 – Quyền số 01 ngày 02/8/2000 nên hôn nhân là hợp pháp.

[1.2] Ông Nguyễn Thanh Tr là bị đơn, hiện nay có hộ khẩu thường trú tại ấp 4, xã LC, huyện CD, tỉnh Long An nên khi bà Ph có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.3] Bị đơn ông Nguyễn Thanh Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 207, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc Ph:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ph nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Tr, theo bà Ph nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bà bất đồng về tư tưởng, lối sống, ông Tr có quan hệ với người phụ nữ khác. Đồng thời, ông Tr vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến trình bày cho thấy ông Tr không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà Ph. Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà Ph và ông Tr không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc Ph là có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Ph và ông Tr có ba con chung là cháu Nguyễn Tấn H1 sinh ngày 28/12/2006, cháu Nguyễn Tấn H2, sinh ngày 13/5/2011 và cháu Nguyễn Thị Phương H3, sinh ngày 04/8/2013. Khi ly hôn bà Ph yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung. Hiện nay cháu H, cháu H1, cháu H2 đang ở với bà Ph, ông Tr không có ý kiến phản đối về việc bà Ph yêu cầu được nuôi con chung và các cháu cũng có nguyện vọng được ở với bà Ph nên giao cho bà Ph tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ph yêu cầu ông Tr có nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thấy rằng, hiện nay lương cơ sở mỗi tháng là 1.800.000 đồng, ông Tr là lao động tự do không có mức lương ổn định nên lấy mức cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở để buộc ông Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với Điều 81, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ph xác định không có nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 5, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Ph đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh Tr.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Tr.

Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ph được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Tấn H1, sinh ngày 28/12/2006, cháu Nguyễn Tấn H2, sinh ngày 13/5/2011 và cháu Nguyễn Thị Phương H3, sinh ngày 04/8/2013.

Tạm thời ghi nhận ông Nguyễn Thanh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Tấn H1, cháu Nguyễn Tấn H2, Nguyễn Thị Phương H3, mỗi cháu 900.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 08/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84, Điều 85, Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất qui định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có qui định khác.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005547 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An, bà Ph đã nộp đủ. Ông Nguyễn Thanh Tr phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Thanh Tr vắng mặt được

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thám

